

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH: Tài chính ngân hàng/Tài chính doanh nghiệp

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Tài chính doanh nghiệp 1

Tiếng Anh: Corporate Finance 1

Mã số học phần: ĐHCQ0189

Số tín chỉ học phần: 3(2,1)

Số tiết học phần:

Lý thuyết: 30; Thực hành: 30

Tự học: 90

2. Đơn vị quản lý học phần

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. TS. Lãnh Thị Hoà

2. ThS. Nguyễn Thị Thương Huyền

2.2. Bộ môn: Tài chính Ngân hàng

2.3. Khoa: Kinh tế

3. Điều kiện học học phần

Học sau học phần: Kinh tế chính trị, Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô, Tài chính tiền tệ, Nguyên lý kế toán

4. Mục tiêu của học phần:

Trang bị những kiến thức cơ bản về tài chính doanh nghiệp, về mục tiêu và vai trò của quản trị tài chính trong doanh nghiệp; nhận diện và hiểu được các nhân tố ảnh hưởng đến công tác tài chính trong doanh nghiệp

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Trang bị kiến thức cơ bản về tài chính doanh nghiệp, về mục tiêu và vai trò của quản trị tài chính trong doanh nghiệp; nhận diện và hiểu được các nhân tố ảnh hưởng đến công tác quản trị tài chính của một doanh nghiệp.

4.1.2. Sinh viên được trang bị kiến thức về doanh thu, chi phí và lợi nhuận của doanh nghiệp, trình tự phân phối lợi nhuận theo quy định của pháp luật.

4.1.3. Hiểu biết cơ bản về vốn cố định, vốn lưu động và các phương pháp quản trị vốn cố định và vốn lưu động của doanh nghiệp.

4.1.4. Sinh viên sẽ được tiếp cận các nguyên lý cơ bản của tài chính và các công cụ chủ yếu để đưa ra các quyết định tài chính đó là báo cáo tài chính và các hệ số tài



chính. Đây là các công cụ sẽ được ứng dụng xuyên suốt trong việc phân tích, đánh giá và đưa ra các quyết định tài chính của nhà quản trị tài chính doanh nghiệp

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Hình thành các kỹ năng cơ bản như kỹ năng thu thập và xử lý thông tin, kỹ năng trình bày và giải quyết vấn đề,...

4.2.2. Hình thành các kỹ năng chuyên môn như kỹ năng dự đoán, kỹ năng phân tích tình huống, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng tổ chức...

4.2.3. Rèn luyện kỹ năng mềm như kỹ năng xử lý và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng làm việc độc lập,...

4.2.4. Rèn luyện kỹ năng xã hội cơ bản trong hoạt động chuyên môn để lập luận, minh chứng xác thực, thuyết phục trong phân tích lý thuyết và giải quyết tình huống thực tiễn cũng như đưa ra các quyết định tài chính.

4.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

4.3.1. Người học cần chủ động sẵn sàng đối mặt và giải quyết khó khăn, chấp nhận rủi ro;

4.3.2. Linh hoạt tự tin, chăm chỉ, sẵn sàng cải tiến đổi mới;

4.3.3. Có phẩm chất đạo đức tốt, không ngừng sáng tạo, và luôn thể hiện trách nhiệm trong công việc

5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Nắm được những nguyên lý kinh tế cơ bản của Kinh tế chính trị Mác – Lênin để từ đó vận dụng giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến kinh tế học như vốn kinh doanh, doanh thu, chi phí, lợi nhuận...v.v. của doanh nghiệp.

2. Vận dụng kiến thức về toán học, khoa học tự nhiên và ngoại ngữ để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và học tập nâng cao trình độ cho các môn cơ sở ngành và chuyên ngành.

3. Có kiến thức cơ bản và toàn diện về hệ thống tài chính ngân hàng như: hiểu biết đầy đủ bản chất các quy luật kinh tế, tài chính trong nền kinh tế; nắm vững cơ chế chính sách pháp luật của Nhà nước và vận dụng phù hợp trong thực tiễn....Có khả năng tự cập nhật các vấn đề mới và những thay đổi trong lĩnh vực tài chính-ngân hàng để phục vụ công tác chuyên môn.

4. Có kiến thức tổng hợp và toàn diện về tài chính doanh nghiệp, nắm vững các mối quan hệ tài chính phát sinh trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Hiểu biết về đặc điểm và tác dụng của các công cụ tài chính, các công cụ quản trị tài chính doanh nghiệp. Có kiến thức và nắm vững các quy định của nhà nước về quản lý tài chính doanh nghiệp, về cơ chế giám sát tài chính doanh nghiệp.

5. Phân tích, đánh giá các quy luật kinh tế, các mối quan hệ tài chính, nhận diện rủi ro, nhận diện các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp để tư vấn cho doanh nghiệp trong việc lựa chọn và đưa ra các quyết định tài chính hiệu quả.

6. Có khả năng thiết lập hệ thống giám sát, quản trị rủi ro tài chính, quản trị dòng tiền, dự báo tài chính cho các doanh nghiệp, xây dựng được cơ chế quản lý tài chính để có thể trở thành một CFO.

7. Hình thành các kỹ năng chuyên môn như kỹ năng dự đoán, kỹ năng phân tích tình huống, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng tổ chức...

8. Hình thành các kỹ năng mềm như kỹ năng xử lý và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng làm việc độc lập,...

9. Hình thành kỹ năng xã hội cơ bản trong hoạt động chuyên môn để lập luận, minh chứng xác thực, thuyết phục trong phân tích lý thuyết và giải quyết tình huống thực tiễn. Có khả năng hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

6. Tóm tắt nội dung học phần

Môn học “Tài chính doanh nghiệp 1” là môn học nghiệp vụ về quản lý tài chính doanh nghiệp, nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nội dung quản trị tài chính doanh nghiệp và vai trò quan trọng của giám đốc tài chính đối với hoạt động của doanh nghiệp hiện nay. Bên cạnh đó môn học giới thiệu các công cụ chủ yếu để đưa ra các quyết định tài chính đó là vốn cố định, vốn lưu động, báo cáo tài chính và các hệ số tài chính, đồng thời giới thiệu nội dung và cách xác định chi phí, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp, cách thức quản trị vốn kinh doanh của doanh nghiệp.

Nội dung môn học được thiết kế phù hợp và đáp ứng yêu cầu của phương thức đào tạo theo tín chỉ, là cơ sở để thực hiện đổi mới phương pháp dạy - học và kiểm tra - đánh giá nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ quản lý tài chính doanh nghiệp nói riêng và cán bộ quản lý tài chính - kế toán cho nền kinh tế.

7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	LT	TH/TN	
Chương 1	Tài chính doanh nghiệp và quản trị tài chính doanh nghiệp	4	2	2	4.1.1 4.2.1
1.1	Tài chính doanh nghiệp	2	1	1	4.2.2
1.2	Quản trị tài chính doanh nghiệp	1	1		4.2.3
1.3	Giám đốc tài chính doanh nghiệp	1		1	4.2.4 4.3.1 4.3.2 4.3.3
Chương 2	Vốn cố định của doanh nghiệp	12	6	6	4.1.3
2.1	Tài sản cố định, vốn cố định của doanh nghiệp	1	1		4.2.1 4.2.2

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	LT	TH/TN	
2.2	Hao mòn và khấu hao tài sản cố định	4	3	1	4.2.3
2.3	Quản trị và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cố định của doanh nghiệp	3	2	1	4.2.4 4.3.1
	Bài tập chương 2	4		4	4.3.2 4.3.3
Chương 3	Vốn lưu động của doanh nghiệp	20	10	10	4.1.3
3.1	Tài sản lưu động, vốn lưu động của doanh nghiệp	1,5	1	0,5	4.2.1 4.2.2
3.2	Nhu cầu vốn lưu động và các phương pháp xác định nhu cầu vốn lưu động của doanh nghiệp	5,5	4	1,5	4.2.3 4.2.4 4.3.1
3.3	Quản trị vốn tồn kho dự trữ	9	5	4	4.3.2
	Bài tập chương 3	4		4	4.3.3
Chương 4	Chi phí, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp	12	6	6	4.1.2 4.2.1
4.1	Chi phí của doanh nghiệp	2	1	1	4.2.2
4.2	Doanh thu của doanh nghiệp	2,5	1,5	1	4.2.3
4.3	Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp	2,5	2,5		4.2.4 4.3.1
	Bài tập chương 4	4		4	4.3.2 4.3.3
	Bài kiểm tra điều kiện	1	1		
Chương 5	Báo cáo tài chính và hệ số tài chính	12	6	6	4.1.4
5.1	Báo cáo tài chính của doanh nghiệp	0,5	0,5		4.2.1
5.2	Các hệ số tài chính cơ bản của doanh nghiệp	4	1	3	4.2.2
5.3	Phân tích diễn biến nguồn tiền và sử dụng tiền của doanh nghiệp	7	4,5	2,5	4.2.3 4.2.4
5.4	Những chú ý khi sử dụng các hệ số tài chính	0,5		0,5	4.3.1
	Bài tập chương 5	4		4	4.3.2 4.3.3

8. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận nhóm
- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại,...

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:
- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.

- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.

- Làm bài tập lớn theo quy định của giảng viên

- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá: Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập ... của sinh viên.	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần.
2	Điểm quá trình	Bài kiểm tra điều kiện tự luận	30%	Không làm bài kiểm tra điều kiện
3	Thi kết thúc học phần	Thi trắc nghiệm + Tự luận (90 phút)	60%	thi điểm quá trình là 0.

10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm điểm chuyên cần (đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận); điểm đánh giá quá trình (điểm bài tập lớn) và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

11. Tài liệu học tập

11.1. Tài liệu chính

[1] TS Bùi Văn Vân, TS Vũ Văn Ninh, Giáo trình Tài chính doanh nghiệp, NXB Tài chính, (2015).

11.2. Tài liệu tham khảo

[2] PGS. TS Bùi Văn Vân, PGS.TS Đoàn Hương Quỳnh, HD LT & TH môn học TCDN)- NXB Tài chính (2019).

[3] TS. Đoàn Hương Quỳnh - TS. Nguyễn Thị Hà, Tài chính doanh nghiệp 300 câu hỏi trắc nghiệm, NXB Tài chính, (2015).

[4] TS. Nguyễn Minh Kiều, Tài chính doanh nghiệp (Lý thuyết, bài tập và bài giải)- Nhà xuất bản Thống kê, năm 2008.

[5] PGS.TS Bùi Văn Vân, PGS.TS Vũ Văn Ninh, Bài tập lớn Tài chính doanh nghiệp, NXB Tài chính, (2015).

[6] Ross Westerfield Jaffe, Tài chính doanh nghiệp Corporate Finance tenth Edition, NXB Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, (2020).

12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	SV cần chuẩn bị
1	Tài chính doanh nghiệp và quản trị tài chính doanh nghiệp	3		3	Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6]
2	Vốn cố định của doanh nghiệp	9	4	5	Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6]
3	Vốn lưu động của doanh nghiệp	12	4	8	Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6]
4	Chi phí, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp	9	2	7	Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6]
5	Cơ cấu nguồn vốn và chi phí sử dụng vốn của doanh nghiệp	12	4	8	Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6]
		45	14	31	

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 11 năm 2022



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Hùng Thắng

TRƯỞNG BỘ MÔN

TS. Lãnh Thị Hòa

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

ThS. Nguyễn Thị Thương Huyền